Signature Not Verified
Được ký bởi TÔ NGỌC TUYẾT
Ngày ký: 28.07.2014 08:44

Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của BTC

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VN
CÔNG TY CP DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

Số: 160 /CV-HĐQT-DVKT
V/v Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2014

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2014

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2014)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

Tên công ty đại chúng: Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam.
Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7, tòa nhà HH3, Khu đô thị Mỹ Đình, Mễ Trì, Từ Liêm, HN.

Điện thoại : 04- 37878186 Fax: 04- 37878185

Vốn điều lệ : 150.000.000.000 đồng.

Mã chứng khoán : PPS.

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
	Bà Cao Thị Liên	Chủ tịch HĐQT	01/01	100%	
	Ông Phan Đại Thành	Thành viên HĐQT kiêm GĐ Công ty	01/01	100%	
	Ông Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	01/01	100%	
	Ông Lê Ngọc Sơn	Thành viên HĐQT	01/01	100%	
	Bà Trần Thị Thu Trang	Thành viên HĐQT	01/01 (Theo ủy quyền)	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):

Định kỳ hàng tháng và bất thường, Chủ tịch HĐQT đã thay mặt HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban với Ban Giám đốc, các Trưởng phòng chức năng của Công ty để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ triển khai các dự án, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp.

Trong những trường hợp phát sinh các vấn đề trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền HĐQT/ĐHĐCĐ, trên cơ sở các tờ trình của Giám đốc Công ty, Chủ tịch HĐQT lấy ý kiến các ủy viên/cổ đông bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết ĐHCĐ/HĐQT kịp thời.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có tiểu ban.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-HĐQT-DVKT	16/01/2014	Nghị quyết về việ thông qua phương án đề nghị ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam-CN HCM phát hành bảo lãnh thanh toán cho nhà thầu OEM (SIEMENS) để thực hiện hợp đồng LTMA Nhơn Trạch 2.
2	09/QĐ-HĐQT-DVKT	12/02/2014	QĐ vv thông qua chủ trương trang bị xe ô tô 47 chỗ cho chi nhánh Cà Mau
3	11/QĐ-HĐQT-DVKT	13/02/2014	QĐ vv điều chỉnh giá gói thầu số 1: Trang bị bổ sung dụng cụ thuê lao động phổ thông thực hiện công tác sơn chống ăn mòn NMĐ Cà Mau 1 &2 năm 2014.
4	14/QĐ-HĐQT-DVKT	14/02/2014	QĐ v/v phê duyệt và ban hành kế hoạch SXKD năm 2014.
5	30/QĐ-HĐQT-DVKT	05/03/2014	QĐ v/v phê duyệt ban hành Quy chế trả lương sửa đổi cho CBCNV Công ty.
6	36/NQ-HĐQT-DVKT	20/03/2014	NQ tại cuộc họp định kỳ quý IV/2013 của HĐQT PVPS (phiên họp ngày 17/3/2014).
7	39/QĐ-HĐQT-DVKT	20/03/2014	QĐ về việc Phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình (thuyết minh lập báo cáo kinh tế kỹ thuật - thiết kế bản vẽ thi công dự toán cho công trình) xây dựng văn phòng làm việc của PVPS tại chi nhánh Cà Mau.
8	41/QĐ/HĐQT-DVKT	24/03/2014	QĐ Phê duyệt dự toán thực hiện đại tu NMĐ Cà Mau 1 tại 50k EOH năm 2014.
9	42/QĐ/HĐQT-DVKT	24/03/2014	QĐ v/v phê duyệt dự toán thực hiện trung tu NMĐ Nhơn Trạch 2 tại 25k EOH năm 2014.
10	47/NQ-HĐQT-DVKT	04/04/2014	NQ vv định hướng cơ chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và nguyên tắc giao quỹ tiền lương của PVPS
11	58/QĐ-DVKT-HĐQT	15/04/2014	QĐ vv cử ông Vũ Quang Dũng quản lý phần vốn góp của PVPS tại PAIC và giới thiệu tham gia ứng cử thành viên HĐQT công ty PAIC.

12	60/QĐ-DVKT-HĐQT	16/04/2014	QĐ vv cử cán bộ đi công tác tại Italy (Mr Thành).
13	62/NQ-HĐQT-DVKT	16/04/2014	NQ tại cuộc họp của HĐQT PVPS công tác chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 và một số nội dung khác (phiên họp ngày 16/4/2014).
14	64/QĐ-HĐQT-DVKT	16/04/2014	QĐ vv phê duyệt kế hoạch đấu thầu công trình xây dựng văn phòng làm việc của PVPS tại chi nhánh Cà Mau.
15	66/QĐ-HĐQT-DVKT	16/04/2014	QĐ vv phê duyệt kế hoạch mua sắm công cụ dụng cụ năm 2014 và phê duyệt dự toán mua sắm thiết bị, công cụ dụng cụ năm 2014 cho các chi nhánh.
16	70/CV-HĐQT-DVKT	17/04/2014	QĐ điều chỉnh dự toán thực hiện trung tu NMĐ NT2 tại 25k EOH năm 2014.
17	82/QĐ-HĐQT-DVKT	23/04/2014	QĐ vv điều chỉnh dự toán thực hiện đại tu NMĐ Cà Mau 1 tại 50k EOH năm 2014.
18	84/QĐ-HĐQT-DVKT	26/04/2014	QĐ vv thông qua chủ trương cho phép ký hợp đồng với tổng công ty lắp máy Việt Nam (LILAMA) về cung cấp vật tư phụ tùng cho 2 năm vận hành NMNĐ Vũng Áng 1.
19	87/NQ-HĐQT-DVKT	26/04/2014	NQ tại cuộc HĐQT PVPS công tác chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 và một số nội dung khác (phiên họp ngày 26/4/2014).
20	91/NQ-HĐQT-DVKT	28/04/2014	NQ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 PVPS.
21	93/QĐ-HĐQT-DVKT	28/04/2014	QĐ vv phê duyệt kế hoạch đấu thầu các gói thầu phục vụ trung tu mở rộng NMĐ Nhơn Trạch 2.
22	95/QĐ-ĐHCĐ-DVKT	28/04/2014	Thông qua kế hoạch SXKD năm 2014.
23	99/QĐ-HĐQT-DVKT	07/05/2014	QĐ vv thông qua phương án đề nghị ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam-Trung tâm giao dịch hội sở cấp bảo lãnh.
24	117/NQ-HĐQT-DVKT	21/05/2014	NQ tại cuộc họp định kỳ quý I/2014 của HĐQT PVPS (phiên họp ngày 21/5/2014).
25	119/QĐ-HĐQT-DVKT	22/05/2014	QĐ Vv phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua sắm thiết bị, công cụ dụng cụ cho các chi nhánh năm 2014.
26	123/QĐ/HĐQT-DVKT	11/06/2014	QĐ vv phê duyệt kế hoạc đấu thầu các gói thầu phục vụ đại tu NMĐ Cà Mau 1.
27	134/QĐ/HĐQT-DVKT	20/06/2014	QĐ vv Cung cấp máy phát điện giàn khoan dầu khí Tam đảo 05 cho Công ty CP chế tạo giàn khoan Dầu khí.
28	136/QĐ/HĐQT-DVK	20/06/2014	QĐ vv Quyết toán tiền lương năm 2013.
29	137/QĐ-HĐQT-DVKT	20/06/2014	QĐ vv "phê duyệt kế hoạch lao động, tiền lương năm 2014".
30	147/QĐ-HĐQT-DVKT	15/07/2014	QĐ vv phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014.

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Edwin Hararld Burchardt		Ủy viên HĐQT	C4K5F632K	21/6/2010	CHLB Đức	Kualalumpur Malaysia			Không còn là thành viên HĐQT- Do đã chết
2	Agelka Burchardt	Vợ		C4K51WM61		CHLB Đức				Chồng Edwin- Không còn là thành viên HĐQT
3	Harald Peter Burchardt	Con		3326051545		CHLB Đức				Bố Edwin- Không còn là thành viên HĐQT
4	Hans Albert Burchardt	Con		3326051534		CHLB Đức				Bố Edwin- Không còn là thành viên HĐQT

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Chức vụ tại Công ty (Nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Cao Thị Liên		Chủ tịch HĐQT	010178290	24/2/2004	Hà nội	19 Lý Nam Đế, HN	0	0%	
2	Lê Xuân Phước	Chồng		011023047	24/2/2004	Hà nội	19 Lý Nam Đế, HN	0	0%	
3	Lê Xuân Long	Con		012332948	8/9/2004	Hà nội	19 Lý Nam Đế, HN	0	0%	
4	Lê Xuân Huy	Con		013040278	18/4/2008	Hà nội	19 Lý Nam Đế. HN	0	0%	
5	Phan Đại Thành		Giám đốc, ủy viên HĐQT	011608864	8/12/2009	Hà nội	96A, ngõ 325 Kim Ngưu, Hà nội	5.000	0.03%	
6	Phan thị Hồng Hải	Chị		010450188	20/7/2006	Hà nội	124D1, tổ 38, Khương Thượng, Đống Đa HN	0	0%	
7	Tô Lan Phương	Vợ		011500616	19/5/2005	Hà nội	96A, ngõ 325 Kim Ngưu, Hà nội	0	0%	
8	Lê Ngọc Sơn		ủy viên HĐQT	011784024	06/1/2000	Hà nội	Số 20, ngách 76/ổ Nguyễn Chí Thanh, Đống đa, Hà nội	0	0%	
9	Lê Kim Long	Anh					Số 12, ngõ 76 Nguyễn Chí Thanh, Đống đa, Hà nội	0	0%	

10	Lê Văn Doãn	Anh					Khâm thiên, Hà nội	0	0%	
11	Lê Thị Thủy	Em					Mễ trì, Từ Liêm, Hà nội	0	0%	
12	Nguyễn Thị Hương Giang	Vợ					Số 20, ngách 76/6 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà nội	0	0%	
13	Nguyễn Minh Tuấn		ủy viên HĐQT	013328983	27/7/2010	Hà nội	36B, tổ 2 Láng Hạ, Đống Đa, HN	0	0%	
14	Nguyễn Trung Hiếu	Bố		160031792	8/5/2008	Nam Định	14/70 Trần Bích San, Trần Quang Khải, Nam Định	0	0%	
15	Đoàn thị Nhu	Mẹ		160029786		Nam Định	14/70 Trần Bích San, Trần Quang Khải, Nam Định	0	0%	
16	Nguyễn Minh Tú	Em		162120190	16/4/1997	Nam Định	14/70 Trần Bích San, Trần Quang Khải, Nam Định	0	0%	
17	Nguyễn Trung Tùng	Em		162124363	23/11/2001	Nam Định	14/70 Trần Bích San, Trần Quang Khải, Nam Định	0	0%	
18	Nguyễn thị Thanh Hà	Vợ		013328984	27/7/2010	Hà nội	36B, tổ 2 Láng Hạ, Đống Đa, HN	0	0%	
19	Trần Thị Thu Trang		ủy viên HĐQT	011742653	08/03/2007	Hà nội	Số 9 Phố Đội Cung, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	0	0%	
20	Trần Ngọc Thắng	Bố		010285333			Số 18 Ông Ích Khiêm, Ba Đình, Hà nội	0	0%	
21	Trịnh Thị Ngà	Mẹ		010186484				0	0%	
22	Trần Hồng Quân	Em		001084000519			Số 60 Châu Long, phường Trúc Bạch, Ba Đình, Hà nội	0	0%	
23	Nguyễn Hồng Hải	Chồng		001063000056			Số 70 Hàng Trống, Hoàn Kiếm, Hà nội	0	0%	
22	Lê Quốc Vinh		Trưởng BKS	011593697	29/12/2006	Hà nội	81 Thái Hà, Đống Đa, Hà nội	0	0%	
25	Lê văn Thuẫn	Cha		010058282	20/8/2004	Hà nội	81 Thái Hà, Đống Đa, Hà nội	0	0%	
26	Đỗ thị Mỳ	Mẹ		010192001	22/4/2002	Hà nội	81 Thái Hà, Đống Đa, Hà nội	0	0%	
27	Lê. thị Minh Thu	Chị		011521881			2A, tổ 9, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	

28	Lê thị Hồng Nhung	Chị		011521837	8/9/2008	Hà nội	30/165 Thái Hà, Đống Đa, Hà nội	0	0%	
29	Lê thị Thu Hiền	Em		012063138	18/6/2004	Hà nnội	2A, tổ 9, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
30	Phạm thị Quỳnh An	Vợ		171870038	10/1/2005	Thanh Hóa	81 Thái Hà, Đống Đa, Hà nội	0	0%	
31	Nguyễn Mạnh Hiếu		Thành viên BKS	011833030	3/9/2002	Hà nội	Số 2 ngách 530/44 Thụy Khê, P. Bưởi, Tây Hồ, HN	0	0%	
32	Nguyễn thị Thúy Nga	Chị		011223590	21/10/2009	Hà nội	Số 2 ngách 530/44 Thụy Khê, P. Bưởi, Tây Hồ, HN	0	0%	
33	Nguyễn Thúy Oanh	Chị		01135320	19/2/2009	Hà nội	Số 2 ngõ 203/3/2A Kim Ngưu, Thanh Lương, HBT, HN	0	0%	
34	Nguyễn thị Thoa	Chị		011674313	11/1/2010	Hà nội	Số 9, ngõ 224 Hoàng Hoa Thám, Thụy Khuê, HN	0	0%	
35	Nguyễn thị Thanh Thủy	Vợ		012033492	14/5/1997	Hà nội	Số 2 ngách 530/44 Thụy Khê, p. Bưởi, Tây Hồ, HN	0	0%	
36	Trần Thắng		Thành viên BKS	012196459	4/4/1999	Hà nội	Số 44A ngõ 291, hẻm 42/30 Lạc Long Quân, HN	0	0%	
37	Trần Khen	Bố		010027703	26/5/2011	Hà nội	Số 44A ngõ 291, hẻm 42/30 Lạc Long Quân, HN	0	0%	
38	Dương thị Ái	Mẹ		010433892	26/5/2011	Hà nội	Số 44A ngõ 291, hẻm 42/30 Lạc Long Quân, HN	0	0%	
39	Trần Mỹ Yến	Chị		011761173	5/4/2000	Hà nội	588 Thụy Khuê, HN	0	0%	
40	Nguyễn thị Phương Thanh	Vợ		013056473	26/3/2008	Hà nội	Số 44A ngõ 291, hẻm 42/30 Lạc Long Quân HN	0	0%	
41	Bùi Duy Nhị		Phó Giám đốc	012669156	7/3/2008	Hà nội	Phòng 210, nhàA1 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	70	0	
42	Bùi Duy Hùng	Anh		180450224			Khối 12 phường Hà Huy tập TP Vinh	0	0%	
43	Bùi Thị Hồng	Em		181731320			Quỳnh Lương, Quỳnh Lưu. Nghệ An	0	0%	
44	Bùi Duy Hải	Em		181908277			Thị trấn Tân Lạc, Quỳ Châu, Nghệ An	0	0%	
45	Bùi Duy Hà	Em		182147753			Hưng bình, thành phố Vinh, Nghệ An	0	0%	
46	Bùi Duy Lirong	Em					Cầu Giát, quỳnh lưu, Nghệ an	0	0%	

47	Nguyễn Hồng Sâm	Vợ		012669149			Phòng 210, nhà A1, Thành Công, Ba Đình, HN	0	0%	
89	Mã Ngọc Kỳ		Phó Giám đốc	025337620	28/7/2010	Tp. HCM	5/99/16A, Nơ Trang Long, p. 7, Bình Thạnh, Tp. HCM	0	0%	
49	Lê Xuân Lệ	Vợ		025219633	17/3/2010	Tp. HCM	5/99/16A, Nơ Trang Long, P. 7, Bình Thạnh, Tp. HCM	0	0%	
50	Mã Ngọc Ân	Anh		273361930	23/8/2009	Bà Rịa - Vũng Tàu	Ấp Trăng Lớn, Hắc Dịch, Tân Thành. BR -VT	0	0%	
51	Mã thị Nga	Chị		024415254	30/11/2009	Tp. HCM	Q. 4. Tp. HCM	0	0%	
52	Mã Ngọc Hòa	Em		273028498	1/9/2010	Bà Rịa-Vũng Tàu	Ấp Trăng Lớn, Hắc Dịch, Tân Thành, BR -VT	0	0%	
53	Võ Khánh		Phó Giám đốc	013495644	20/2/2012	Hà nội	162A, Nguyễn Tuân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà nội	0	0%	
54	Võ Thị Tuyết	Chị		260432662	29/2/2012	Bình Thuận	Lạc Thánh-Tánh Linh - Bình Thuận	0	0%	
55	Võ văn Thanh	Anh		205060805	17/3/2011	Quảng Nam	Đại Nghĩa - Đại Lộc -Quảng Nam	0	0%	
56	Võ thị Thuyên	Chị		205684995	18/4/2009	Quảng Nam	Đại Nghĩa - Đại Lộc –Quảng Nam	0	0%	
57	Võ văn Tường	Em		205645550	27/9/2008	Quảng Nam	Đại Quang - Đại Lộc - Quảng Nam	0	0%	
58	Võ thị Kim Nga	Em		205320908	5/3/2013	Quảng Nam	Đại Minh - Đại Lộc - Quảng Nam	0	0%	
59	Hà thị Thu Thảo	Vợ		200721483	30/5/2006	Đà Nẵng	An Khê - Thanh Khê -Đà Nẵng	0	0%	
60	Võ văn Song Toàn	Con		013176777	24/4/2009	Hà nội	Nhân Chính - Thanh Xuân - Hà nội	0	0%	
61	Võ thị Anh Thư	Con		013495323	3/2/2012	Hà nội	Nhân Chính - Thanh Xuâii - Hà nội	0	0%	
62	Vũ Quang Dũng		Phó Giám đốc	011917386	16/2/2004	Hà nội	Số 7 ngõ 204 Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	
63	Vũ Văn Quỳ	Cha		010141341			Số 7 ngõ 204 Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	
64	Nguyễn Thị Lan	Mẹ		010141355			Số 7 ngõ 204 Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	
65	Vũ Quang Vinh	Anh		011587250			Số 22 ngõ 204 Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	
66	Trịnh Việt Nga	Vợ		011964830			Số 7 ngõ 204 Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	

67	Tô Ngọc Tuyết		Kế toán trưởng. Người được UQCBTT	012452260	27/6/2001	Hà nội	818-CT5-ĐN2, Mỹ Đình 2, Từ Liêm, HN	2.000	0.01%	
68	Tô Huy Thông	Cha		017199883	19/7/2010	Hà nội	Tổ 2, La Khê, Hà Đông, HN	0	0%	
69	Tô thị Ngọc Ánh	Chị		0117015290	11/10/2008	Hà nội	44-TT ĐH Kiến trúc, Văn Quán, Hà Đông, HN	0	0%	
70	Tô Ngọc Ninh	Em		017175000	13/8/2010	Hà nội	Tổ 2. La Khê, Hà Đông, HN	0	0%	
71	Nguyễn Xuân Quý	Chồng		012226996	13/8/2009	Hà nội	818-CT5-ĐN2, Mỹ Đình 2, Từ Liêm, HN	0	0%	

2. Giao dịch cổ phiếu: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

3.Các giao dịch khác: *(các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).*

- Không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác :

Ông Edwin Hararld Burchardt mất tư cách thành viên HĐQT (Do đã chết).

Bà Trần Thị Thu Trang được ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 bầu là thành viên HĐQT – với tư cách là thành viên HĐQT độc lập.

V. Các vấn đề cần lưu ý khác : Không có

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình quản trị công ty của HĐQT công ty CP DIch vụ Kỹ thuật ĐIện lực Dàu khí VIệt Nam trong Quý II năm 2014.

Trân trọng báo cáo ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà nội.

Nơi nhận:
- *Như trên.*
- *HĐQT, Ban KS*
- *Lưu VT, TK HĐQT*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

M.S.D.N: 0102660459 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM
H. TỪ LIÊM - TP. HÀ NỘI

Cao Thị Liên